

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2023/HS-PT

Ngày: 27-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 160/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Tô Thị N do có kháng cáo của bị cáo Tô Thị N đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 123/2023/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tô Thị N, sinh ngày 07/10/1971 tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký HKTT: Tổ C, khu V, phường Đ, TP Q, Bình Định; Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu V, phường Đ, TP Q, Bình Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà Tô Thị H (chết) Chồng: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1967; có 02 con, lớn nhất năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Thị N: Bà Nguyễn Thị N1 - Luật sư hoạt động tại Công ty L1 – Chi nhánh Q thuộc Đoàn luật sư thành phố H (Có mặt).

Địa chỉ: D T, Tp .Q, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 18/10/2022, do mâu thuẫn trong chuyện vay mượn tiền nên chị Trần Thị Khánh L điều khiển xe máy biển số 77L2- 069.30 đến trước nhà bà Tô Thị N tại tổ A, KV A, phường Đ, Tp Q, Bình Định. Tại đây, chị L nói chuyện to tiếng về việc nợ nần rồi xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với bà N. Vì bức tức, bà N dùng 01 đoạn sắt ghép dài 2,65m đánh khoảng 04 - 05 cái vào vùng đầu của chị L gây thương tích. Sau đó, chị L được chị Nguyễn Thị Bích P đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh B. Chị L điều trị tại bệnh viện từ ngày 18/10/2022 đến ngày 19/10/2022 thì xuất viện và có yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 22/2/2023, Trung tâm pháp y tỉnh B ban hành kết luận số 54 kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của chị Trần Thị Khánh L là 07%.

Vật chứng vụ án: 01 đoạn sắt ghép có chiều dài tổng cộng là 2,65m, đường kính 1,5 cm, gồm 03 đoạn sắt có chiều dài lần lượt là 1,65m; 0,75m và 1,56m được ghép với nhau bằng dây kẽm, đã qua sử dụng.

Về dân sự: ngày 14/6/2023, bị hại Trần Thị Khánh L có đơn yêu cầu Tô Thị N bồi thường thiệt hại số tiền 24.080.000 đồng. Hiện Tô Thị N chưa bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2023/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Tô Thị N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Thị N 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trần Thị Khánh L 24.080.000 đồng. Được khấu trừ 1.000.000đ bị cáo đã nộp để bồi thường cho bị hại theo biên lai thu tiền số 0000827 ngày 24/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q. Bị cáo còn phải nộp 23.080.000 (Hai mươi ba triệu không trăm tám chục nghìn) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 28/8/2023 bị cáo Tô Thị N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; xem xét lại khoản tiền mà bị cáo phải bồi thường mất thu nhập cho bị hại là 9.000.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Tô Thị N; Sửa quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm. Áp dụng thêm khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình

sự, xử phạt bị cáo Tô Thị N 03 tháng tù. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về phần bồi thường thiệt hại; Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại.

Luật sư Nguyễn Thị N1 bào chữa cho bị cáo Tô Thị N: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, con gái bị cáo đang chấp hành án, hiện bị cáo đang nuôi dưỡng 02 cháu ngoại. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. Về phần trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền bị hại bị mất thu nhập với số tiền 9.000.000 đồng là không hợp lý, hồ sơ không thể hiện bị hại làm nghề bán bánh mì, nhưng lại buộc bị cáo phải bồi thường 9.000.000 đồng cho bị hại tiền mất thu nhập trong một tháng. Bị cáo kháng cáo không đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền này là có cơ sở đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau: Xuất phát từ việc Tô Thị N nợ tiền của anh Nguyễn Công T (chồng chị Trần Thị Khánh L) nên khoảng 21 giờ ngày 18/10/2022, L đến nhà Tô Thị N, rồi xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với N. Trong lúc cãi vã, Tô Thị N sử dụng hung khí là 01 đoạn sắt ghép dài 2,65m đánh khoảng 04 - 05 cái vào vùng đầu của chị L gây thương tích cho chị L với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây là 07%. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định kết án bị cáo Tô Thị N về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo và xem xét lại phần bồi thường 9.000.000 đồng đối với khoản thu nhập bị mất mà bị cáo phải bồi thường cho bị hại, hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Tô Thị N sử dụng hung khí gây thương tích cho chị L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7% phạm vào điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, riêng đối với phần bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo chỉ mới bồi thường cho bị hại 1.000.000 đồng, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cân nhắc xử phạt bị cáo 06 tháng tù, mức khởi điểm của khung hình phạt là đã có sự xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm chứng nào khác để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo.

Về phần bồi thường thiệt hại: Bị cáo kháng cáo cho rằng sau khi bị cáo gây thương tích cho bị hại, bị hại vẫn đi buôn bán bình thường nên không đồng ý bồi thường 9.000.0000 đồng tiền mất thu nhập mà tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên. Xét thấy, bị cáo gây thương tích cho bị hại tại vùng đầu là 7%, ngoài thời gian bị hại điều trị tại bệnh viện, bị hại cần có thời gian nghỉ ngơi để bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là chính đáng và phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự và Nghị Quyết số 02/2022/NQ – HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Thời gian nghỉ ngơi là khoảng thời gian bị hại bị mất thu nhập do không lao động được, mà trung bình ngày công lao động của bị hại là 300.000 đồng/ngày x 30 ngày = 9.0000.000 đồng. Mặt khác, bị cáo cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh thời gian sau khi bị thương tích, bị hại vẫn đi buôn bán và có thu nhập từ việc bán bánh mì. Như vậy, yêu cầu kháng cáo của bị cáo không đồng ý bồi thường khoản tiền mất thu nhập cho bị hại không có cơ sở. Do đó, hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tô Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Tô Thị N 03 tháng tù. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về phần bồi thường thiệt hại; Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định là phù hợp với một phần nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[6] Luật sư đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo Tô Thị N: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo hình phạt tù có điều kiện và không buộc bị cáo phải bồi thường 9.000.000 đồng tiền mất thu nhập cho bị hại. Đề nghị của luật sư không phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Thị N; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2023/HS-ST ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tô Thị N 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585; 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Tô Thị N phải bồi thường cho chị Trần Thị Khánh L 24.080.000 (Hai mươi bốn triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng. Được khấu trừ 1.000.000 đồng bị cáo đã nộp để bồi thường cho bị hại theo biên lai thu tiền số 0000827 ngày 24/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q. Bị cáo còn phải nộp 23.080.000 (Hai mươi ba triệu không trăm tám chục nghìn) đồng.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tô Thị N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân